

# MẪU HỢP ĐỒNG MUA BÁN XE MÁY

## 1. Hợp đồng mua bán xe máy là gì?

Mẫu hợp đồng mua bán xe máy là mẫu bản hợp đồng được lập ra khi có sự đồng ý thỏa thuận về các điều khoản trong hợp đồng cũng như sự đồng ý trao đổi việc mua bán xe máy giữa người mua và người bán. Mẫu hợp đồng nêu rõ thông tin của hai bên, thông tin về xe mua bán, sự thỏa thuận mua bán và sự cam đoan của hai bên.

Hợp đồng mua bán xe máy mang bản chất của hợp đồng mua bán. Đó là sự thỏa thuận của các bên về việc mua bán tài sản là xe máy. Trong đó, bên bán giao xe cho bên mua và bên mua thanh toán tiền cho bên bán. Bộ luật dân sự 2015 không quy định cụ thể về hợp đồng mua bán xe máy, nhưng định nghĩa về hợp đồng mua bán đã được quy định tại Điều 430 như sau:

*“Hợp đồng mua bán tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên bán chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên mua và bên mua trả tiền cho bên bán.”*

Trong hợp đồng mua bán xe, các chủ thể mua bán có quyền thỏa thuận tất cả những điều khoản liên quan đến nội dung hợp đồng. Hợp đồng mua bán xe mang đầy đủ đặc điểm của hợp đồng mua bán về: chủ thể, đối tượng, quyền và nghĩa vụ của các bên.

## 2. Đối tượng của hợp đồng mua bán xe máy

Đối tượng của hợp đồng mua bán thông thường là tài sản. Tuy nhiên, đối với hợp đồng xe máy, tài sản chính là xe máy. Xe máy là tài sản chịu sự quản lý của nhà nước thông qua việc đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền. Ngoài ra, xe máy là tài sản dùng để di chuyển có giá trị lớn nên cách thức di chuyển, đăng ký xe máy đều phải tuân thủ các quy định của Bộ công an về đăng ký xe. Đặc biệt tài sản của hợp đồng này hoàn toàn có thể là xe máy cũ trong hợp đồng mua bán xe máy cũ.

## 3. Cách viết hợp đồng mua bán xe máy

### Thông tin chủ sở hữu xe máy

Trong giấy mua bán xe viết tay hay soạn thảo cần được viết đầy đủ và chính xác thông tin của chủ sở hữu xe hiện tại với các thông tin như họ và tên, số chứng minh thư/hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ thường trú ... Những thông tin này có tính cách hành chính, thủ tục cần có trong tất cả các giấy tờ đảm bảo quyền lợi.

Nếu có người đồng sở hữu chiếc xe thì bạn cũng cần ghi rõ họ tên, địa chỉ, số chứng minh thư/thẻ căn cước, ngày cấp, nơi cấp của đồng chủ hữu chiếc xe đó.

### Thông tin người mua

Giống như với thông tin của người chủ sở hữu chiếc xe hiện tại, bạn cần viết đầy đủ thông tin của người mua như họ tên, số/ngày cấp/nơi cấp chứng minh thư/thẻ căn cước, địa chỉ thường trú, ...

### Đặc điểm chiếc xe máy bán

Chiếc xe bán cần ghi rõ ràng và chi tiết trong giấy tay mua bán như màu sơn xe, nhãn hiệu xe, công suất, kiểu dáng, kích thước, số khung, số động cơ ... Đây chính là thông tin giúp cho mọi người có thể nhận dạng được hình dáng của xe. Bên cạnh đó, bạn cũng cần viết thêm thông số quan trọng liên quan tới xe như biển số xe, nơi cấp, ngày cấp, cơ quan cấp ...

### **Giấy tờ kèm theo**

Giấy tờ thường đi liền với xe máy là giấy đăng ký xe, bảo hiểm của xe ... Do đó, mẫu giấy bán xe là một phần nhỏ ở trong thủ tục và để hoàn thành được hồ sơ thì bạn cần bổ sung các thông tin khác chứng minh đó thuộc vào quyền sở hữu của chủ sở hữu là người bán.

### **Chứng thực từ chính quyền xã**

Sau khi đã viết xong giấy tay mua bán xe máy thì bạn cần xin dấu, chữ ký của chính quyền cấp xã trở lên để đảm bảo thông tin trên là đúng.

Cách viết giấy tay mua bán xe máy trên đây rất cụ thể, chi tiết và hợp pháp, các bạn có thể tham khảo và thực hiện theo để đảm bảo sự tin cậy giữa các bên.

### **4. Thủ tục mua bán xe máy**

Để mua bán được xe máy hợp pháp, có nghĩa là có thể làm thủ tục sang tên đổi chủ ở cơ quan đăng ký xe thì cần làm thủ tục mua bán ở Phòng công chứng hoặc UBND xã, phường. Hợp đồng mua bán xe bán cần được công chứng, chứng thực.

Chuẩn bị giấy tờ

Bất kỳ một cuộc mua bán trao đổi nào cũng cần đến các giấy tờ liên quan. Giấy tờ bên mua cần chuẩn bị:

- Giấy chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước bản chính là bắt buộc.
- Hộ khẩu bản chính.
- Lệ phí sang tên đổi chủ.

Giấy tờ bên bán cần chuẩn bị:

- Giấy chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước bản chính là bắt buộc.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe (cà-vẹt xe) bản chính.
- Giấy ủy quyền có chữ ký của chính chủ xe nếu bạn không phải là chủ sở hữu.

### **Làm hợp đồng và công chứng hợp đồng mua bán xe**

Sau những trao đổi mua bán giữa hai bên bán và mua, lập giấy mua bán xe máy hay còn gọi là hợp đồng mua bán xe máy là bước tiếp theo bạn phải thực hiện.

Khi đã chuẩn bị đủ các giấy tờ liên quan, hai bên mua và bán cùng nhau đến phòng công chứng để xác thực hợp đồng mua bán. Bạn sẽ trả phí cho thủ tục này. Khoản phí sẽ dựa vào số % trên giá trị của hợp đồng đặt ra.

Bạn lưu ý hợp đồng phải được in thành 3 bản, 1 bản dành cho bên mua, 1 bản cho bên bán. Bản còn lại cho văn phòng công chứng lưu giữ.

### **Rút hồ sơ gốc**

Thủ tục mua bán xe máy sẽ bao gồm công đoạn rút hồ sơ gốc. Nếu hai bên không cùng địa phương (tỉnh/thành phố).

Theo Điều 12 Thông tư 15/2014/TT-BCA, người bán cần đến phòng cảnh sát giao thông nơi cấp cà vẹt xe để xin rút hồ sơ gốc. Bên bán không nhất thiết phải đem xe trình diện nhưng phải xuất trình các giấy tờ. Bao gồm: Chứng minh nhân dân, hộ khẩu của chủ xe, giấy sang tên xe (2 bản), giấy chứng nhận đăng ký xe. Và hợp đồng mua bán xe đã chứng thực.

Trong trường hợp người bán được ủy quyền từ chủ xe. Người bán phải bổ sung giấy ủy quyền được chứng thực tại UBND địa phương.

Thời gian giải quyết rút hồ sơ gốc dao động khoảng 2 ngày làm việc. Khi quyết định mua bán, bạn nên cân nhắc đến bước này để điều chỉnh thời gian phù hợp. Giúp cho cuộc trao đổi diễn ra thuận lợi hơn.

### **Nộp phí trước bạ**

Luật Việt Nam quy định, khi người mua hoàn thành thủ tục mua bán xe máy cũ muốn sang tên cần phải nộp phí trước bạ. Bên mua phải đến trình diện tại chi cục thuế địa phương cùng các loại giấy tờ. Bao gồm: Chứng minh nhân dân, hợp đồng mua bán, giấy chứng nhận đăng ký xe, và hồ sơ gốc của xe.

Cách tính phí trước bạ xe máy cũ như sau:

*Lệ phí trước bạ = Giá trị tài sản tính lệ phí trước bạ x Mức thu lệ phí theo tỷ lệ %*

Trong đó:

- Mức thu lệ phí trước bạ của xe cũ là 1% dựa vào giá trị hiện tại của xe.
- Giá trị tài sản để tính lệ phí trước bạ = giá trị tài sản mới hoàn toàn x tỷ lệ % khấu hao chất lượng của xe.
- Nếu thời hạn sử dụng dưới 1 năm, giá trị còn lại là 90%. Thời gian từ 1 đến 3 năm, giá trị khấu hao còn 70%. Tương tự từ 3 đến 6 năm, giá trị của xe chỉ còn 50%; từ 6 – 10 năm còn

Cụ thể: Nếu bạn mua xe Wave cũ 6 năm ~ tỷ lệ khấu hao là 50%, lệ phí trước bạ bạn cần phải đóng như sau:

Giá trị tài sản để tính lệ phí trước bạ = 21.000.000 (mới 100%) x 50% = 10.500.000 (đồng). Mức thu lệ phí xe máy cũ là 1%

Vậy, lệ phí trước bạ = 10.500.000 x 1% = 105.000 (đồng)

### **Thủ tục sang tên xe**

Đây là bước cuối cùng để hoàn tất thủ tục mua bán xe máy cũ, đây cũng là bước quan trọng để “danh chính ngôn thuận” có được quyền sở hữu xe chính thức. Lúc này, cá nhân bên mua đến Công an giao thông tại địa phương đang sinh sống cùng những giấy tờ sau:

Đối với thủ tục đăng ký sang tên trong cùng tỉnh/ thành phố

Trường hợp có chứng từ chuyển quyền sở hữu xe của cả người đứng tên giấy tờ xe và của người bán cuối cùng, bạn cần chuẩn bị:

- Chứng minh nhân dân của người mua.
- Giấy đăng ký sang tên xe (mẫu 3 theo Thông tư 15/2014/TT-BCA). Ngoài ra còn có cam kết của người mua chịu trách nhiệm pháp lý về mọi thủ tục đăng ký, và được xác nhận địa chỉ thường trú tại Công an khu vực.
- Biên lai xác nhận đã nộp lệ phí trước bạ đúng theo quy định.
- Giấy chuyển quyền sở hữu xe của chủ xe và người bán cuối cùng.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe máy (cà-vẹt xe). Nếu bị thất lạc, trong khi đăng ký sang tên, di chuyển xe, người mua phải trình bày rõ lý do này.

Thủ tục đăng ký sang tên khác tỉnh/ thành phố

- Chứng minh nhân dân của người mua.
- Giấy đăng ký xe (mẫu 2 theo Thông tư 15/2014/TT-BCA).
- Giấy đăng ký sang tên xe (mẫu 3 theo Thông tư 15/2014/TT-BCA). Ngoài ra còn có cam kết của người mua chịu trách nhiệm pháp lý về mọi thủ tục đăng ký. Và được xác nhận địa chỉ thường trú tại Công an khu vực.
- Hồ sơ gốc của xe và phiếu sang tên di chuyển xe
- Biên lai xác nhận nộp đủ lệ phí trước bạ.
- Giấy chứng nhận đăng ký xe máy.

## 5. Một số lưu ý khi điền mẫu hợp đồng mua bán xe máy

Thông tin có trong phụ lục hợp đồng phải được điền chính xác và đầy đủ.

Những thỏa thuận có trong phụ lục hợp đồng không được vi phạm những điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội

Trong văn bản thỏa thuận hợp đồng mua bán xe, người soạn phải trình bày rõ được các thỏa thuận cũng như chi tiết về giá cả, phương thức thanh toán, thời gian giao nhận xe,....

## 6. Mẫu hợp đồng mua bán xe máy tham khảo

Mẫu 1:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN XE MÁY**

Biển kiểm soát: .....

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm ....., tại ....., chúng tôi gồm có:

**BÊN BÁN:**

Ông (Bà): .....

sinh năm: .....

CMND số: .....do Công an ..... cấp ngày .....

Và

Vợ (Chồng) là .....

sinh năm: .....

CMND số: ..... do Công an ..... cấp ngày .....

cả hai ông bà cùng có hộ khẩu thường trú tại:.....

**BÊN MUA:**

Ông (Bà): .....

sinh năm: .....

CMND số: .....do Công an ..... cấp ngày .....

Và

Vợ (Chồng) là .....

sinh năm: .....

CMND số: ..... do Công an ..... cấp ngày .....

cả hai ông bà cùng có hộ khẩu thường trú tại: .....

Chúng tôi tự nguyện cùng nhau lập và ký bản hợp đồng này để thực hiện việc mua bán xe máy/xe mô tô, với những điều khoản đã được hai bên bàn bạc và thoả thuận như sau:

**ĐIỀU 1: ĐẶC ĐIỂM XE MUA BÁN**

Bên bán là chủ sở hữu của chiếc xe máy/xe mô tô nhãn hiệu: .....

Loại xe: ....., màu sơn: ....., số máy: ....., số khung: ....., biển số đăng ký: ..... theo "Đăng ký xe" số ..... do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an ..... cấp ngày ..... (đăng ký lần đầu ngày .....

**ĐIỀU 2: SỰ THỎA THUẬN MUA BÁN**

2.1. Bên bán đồng ý bán và Bên mua đồng ý mua chiếc xe nói trên như hiện trạng với giá là: ..... đồng (.....đồng) và không thay đổi vì bất kỳ lý do gì.

2.2. Bên bán đã nhận đủ tiền do Bên mua trả và đã giao xe đúng như hiện trạng cho Bên mua cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan đến chiếc xe này. Việc giao nhận không có gì vướng mắc. Việc giao tiền, giao xe được hai bên thực hiện bằng việc ký vào biên bản bàn giao hoặc thực hiện đồng thời bằng việc ký vào hợp đồng này.

2.3. Hai bên thoả thuận: Bên mua nộp toàn bộ các loại lệ phí, thuế liên quan đến việc mua bán xe.

### **ĐIỀU 3: CAM ĐOAN**

3.1. Bên bán cam đoan:

Khi đem bán theo bản hợp đồng này, chiếc xe nói trên thuộc quyền sở hữu và sử dụng hợp pháp của Bên bán; chưa đem cầm cố, thế chấp hoặc dùng để đảm bảo cho bất kỳ nghĩa vụ tài sản nào.

3.2. Bên mua cam đoan:

Bên mua đã tự mình xem xét kỹ, biết rõ về nguồn gốc sở hữu và hiện trạng chiếc xe nói trên của Bên bán, bằng lòng mua và không có điều gì thắc mắc.

### **ĐIỀU 4: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

Hai bên đã tự đọc lại nguyên văn bản hợp đồng này, đều hiểu và chấp thuận toàn bộ nội dung của hợp đồng, không có điều gì vướng mắc. Hai bên cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

**BÊN BÁN (BÊN A)**

**BÊN MUA (BÊN B)**

**Mẫu 2:****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---\*\*\*---

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN XE**

Tại Phòng Công chứng số..... thành phố..... (Trường hợp việc công chứng được thực hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện công chứng và Phòng Công chứng), chúng tôi gồm có:

**Bên bán (sau đây gọi là Bên A):**

Ông: ..... Sinh ngày: .....

CMND:..... cấp ngày: ..... tại: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Cùng vợ là bà: .....

Sinh ngày: .....

CMND:..... cấp ngày: ..... tại: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

**Bên mua (sau đây gọi là Bên B):**

Ông: ..... Sinh ngày: .....

CMND:..... Cấp ngày: ..... tại: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

(Chọn một trong các chủ thể nêu trên)

Hai bên đồng ý thực hiện việc **mua bán xe** với các thỏa thuận sau đây:**ĐIỀU 1. Đối tượng của hợp đồng****Bên A đồng ý bán và bên B đồng ý mua chiếc xe được mô tả dưới đây:**

1. Đặc điểm xe:

Biển số: .....

Nhãn hiệu: .....

Dung tích xi lanh:.....

Loại xe: .....

Màu sơn: .....

Số máy: .....

Số khung: .....

Các đặc điểm khác: .....(nếu có)

2. Giấy đăng ký xe số:.....do.....cấp ngày.....

## **ĐIỀU 2. Giá mua bán và phương thức thanh toán**

1. Giá mua bán xe nêu tại Điều 1 là: .....

(bằng chữ: .....) )

2. Phương thức thanh toán: .....

3. Việc thanh toán số tiền nêu trên do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

## **ĐIỀU 3. Thời hạn, địa điểm và phương thức giao xe**

Ngay sau khi các bên ký kết hợp đồng này

## **ĐIỀU 4. Quyền sở hữu đối với xe mua bán**

1. Bên mua có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu đối với xe tại cơ quan có thẩm quyền (ghi rõ các thỏa thuận liên quan đến việc đăng ký);

2. Quyền sở hữu đối với xe nêu trên được chuyển cho Bên B, kể từ thời điểm thực hiện xong các thủ tục đăng ký quyền sở hữu xe;

## **ĐIỀU 5. Việc nộp thuế và lệ phí công chứng**

Thuế và lệ phí liên quan đến việc mua bán chiếc xe theo Hợp đồng này do Bên mua chịu trách nhiệm nộp.

## **ĐIỀU 6. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

## **ĐIỀU 7. Cam đoan của các bên**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

a) Những thông tin về nhân thân, về xe mua bán ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b) Xe mua bán không có tranh chấp, không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật;

c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

2. Bên B cam đoan:

a) Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b) Đã xem xét kỹ, biết rõ về xe mua bán và các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu;

c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;



d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

### **ĐIỀU 8. Điều khoản cuối cùng**

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên; Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:

Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, này trước sự có mặt của Công chứng viên;

3. Hợp đồng có hiệu lực thời điểm các bên ký kết hợp đồng

**BÊN A**

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

**BÊN B**

(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

**Mẫu 3:****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN XE**

Hôm nay, ngày .....tháng ..... năm ..., tại trụ sở Văn phòng Công chứng  
....., địa chỉ: Số ....., chúng tôi gồm có:

**BÊN BÁN ( gọi tắt là Bên A):**

Ông:.....

Sinh ngày: .....

Chứng minh ND: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Cùng vợ là bà: .....

Ông:.....

Sinh ngày: .....

Chứng minh ND: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

**BÊN MUA ( gọi tắt là Bên B):**

Ông:.....

Sinh ngày: .....

Chứng minh ND: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Cùng vợ là bà: .....

Ông.....

Sinh ngày: .....

Chứng minh ND: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

**Chúng tôi tự nguyện cùng nhau lập và ký Bản hợp đồng này để thực hiện việc mua bán ô tô, với những điều khoản đã được hai Bên bàn bạc và thoả thuận như sau:**

**1. Bằng Hợp đồng mua bán xe** này Bên A đồng ý bán cho Bên B chiếc xe ô tô sau đây:

Nhãn hiệu .....

Số máy .....

Số khung .....

Biển số .....

Loại xe .....

Màu sơn .....

Số ghế ngồi .....

Theo đăng ký xe ô tô số:.....do Công an ..... cấp ngày đứng tên chủ xe là .....

Giá mua bán xe ô tô hai Bên tự thoả thuận là: .....đồng (đồng) tiền Việt Nam hiện hành.

**2. Bên A cam kết:** Khi đem bán chiếc xe ô tô trên, Bên A không cầm cố, không hứa bán, không đem cho, chuyển nhượng, hoặc có bất kỳ thoả thuận nào khác về việc mua bán chiếc xe ô tô này, đồng thời đã thông báo cho bên B biết về tình trạng kỹ thuật của chiếc xe nói trên. Nếu sai Bên A xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi hậu quả trước pháp luật, kể cả việc thoả thuận giá mua bán.

**3. Bên B cam kết:** Đã xem xét, biết rõ tình trạng kỹ thuật của xe, hoàn toàn đồng ý mua chiếc xe ô tô nói trên như hiện trạng và đã nhận xe cùng bản chính đăng ký xe, các giấy tờ khác liên quan đến hồ sơ xe ô tô nói trên.

Bên B cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành về việc mua bán, đăng ký sang tên xe ô tô.

Hai Bên, từng người một đã đọc lại nguyên văn Bản **hợp đồng mua bán xe** này, hiểu rõ nội dung và hoàn toàn nhất trí với nội dung hợp đồng. Hai bên đã cùng ký tên dưới đây để làm bằng.

**BÊN BÁN**

**BÊN MUA**

**Mẫu 4:****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN XE**

Số:.../...

Tại Phòng Công chứng số..... thành phố..... (Trường hợp việc công chứng được thực hiện ngoài trụ sở, thì ghi địa điểm thực hiện công chứng và Phòng Công chứng), chúng tôi gồm có:

**Bên bán** (sau đây gọi là Bên A):

Ông (Bà): .....

Sinh ngày: .....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại .....

Hộ khẩu thường trú (trường hợp không có hộ khẩu thường trú thì ghi đăng ký tạm trú) hoặc có thể chọn một trong các chủ thể sau:

1. Chủ thể là vợ chồng:

Ông: .....

Sinh ngày: .....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Cùng vợ là bà: .....

Sinh ngày: .....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại.....

Hộ khẩu thường trú: (Trường hợp vợ chồng có hộ khẩu thường trú khác nhau, thì ghi hộ khẩu thường trú của từng người).

2. Chủ thể là hộ gia đình:

Họ và tên chủ hộ: .....

Sinh ngày: .....

Chứng minh nhân dân số:..... cấp ngày..... tại .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Các thành viên của hộ gia đình:

- Họ và tên: .....

Sinh ngày: .....

Chứng minh nhân dân số: ..... cấp ngày ..... tại .....

Hộ khẩu thường trú: .....

\* Trong trường hợp các chủ thể nêu trên có đại diện thì ghi:

Họ và tên người đại diện: .....

Sinh ngày: .....

Chứng minh nhân dân số: ..... cấp ngày ..... tại .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: ..... ngày ..... do  
..... lập

3. Chủ thể là tổ chức:

Tên tổ chức: .....

Trụ sở: .....

Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... do ..... cấp

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: ..... ngày ..... do ..... cấp

Số Fax: ..... Số điện thoại: .....

Họ và tên người đại diện: .....

Chức vụ: .....

Sinh ngày: .....

Chứng minh nhân dân số: ..... cấp ngày ..... tại .....

Theo giấy ủy quyền (trường hợp đại diện theo ủy quyền) số: ..... ngày ..... do  
..... lập

**Bên mua** (sau đây gọi là Bên B):

(Chọn một trong các chủ thể nêu trên)

**Hai bên đồng ý thực hiện việc mua bán xe với các thỏa thuận sau đây:**

**Điều 1. Xe mua bán**

1. Đặc điểm xe:

Biển số:

Nhãn hiệu: .....

Dung tích xi lanh: .....

Loại xe: .....

Màu sơn: .....

Số máy: .....

Số khung: .....

Các đặc điểm khác: (nếu có).....

2. Giấy đăng ký xe số:.....do ..... cấp ngày .....

(Nếu tài sản mua bán có số lượng nhiều thì lần lượt liệt kê đặc điểm và Giấy đăng ký của từng xe như nêu trên)

## **Điều 2. Giá mua bán và phương thức thanh toán**

1. Giá mua bán xe nêu tại Điều 1 là:

(bằng chữ: .....)

2. Phương thức thanh toán:

3. Việc thanh toán số tiền nêu trên do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

## **Điều 3. Thời hạn, địa điểm và phương thức giao xe**

Do các bên thỏa thuận

## **Điều 4. Quyền sở hữu đối với xe mua bán**

1. Bên..... có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu đối với xe tại cơ quan có thẩm quyền (ghi rõ các thỏa thuận liên quan đến việc đăng ký);

2. Quyền sở hữu đối với xe nêu trên được chuyển cho Bên B, kể từ thời điểm thực hiện xong các thủ tục đăng ký quyền sở hữu xe;

## **Điều 5. Việc nộp thuế và lệ phí công chứng**

Thuế và lệ phí liên quan đến việc mua bán chiếc xe theo Hợp đồng này do Bên..... chịu trách nhiệm nộp.

## **Điều 6. Phương thức giải quyết tranh chấp**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Cam đoan của các bên**

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

a) Những thông tin về nhân thân, về xe mua bán ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

b) Xe mua bán không có tranh chấp, không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật;

c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;

d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

đ) Các cam đoan khác...

2. Bên B cam đoan:

- a) Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b) Đã xem xét kỹ, biết rõ về xe mua bán và các giấy tờ chứng minh quyền sở hữu;
- c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;
- đ) Các cam đoan khác...

### **Điều 8. Điều khoản cuối cùng**

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hoặc có thể chọn một trong các trường hợp sau đây:

Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe Công chứng viên đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

- Hai bên đã nghe người làm chứng đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và điểm chỉ vào Hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên;

3. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày: .....

**BÊN A**

*(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)*

**BÊN B**

*(ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)*